

GIA ĐÌNH CƠ ĐỐC

GIA ĐÌNH CƠ-ĐỐC

FW/KB

GIỚI THIỆU

Mục đích của việc học tập:

- Để hiểu biết mối quan hệ giữa vợ chồng.
- Để khám phá những nguyên tắc Kinh Thánh về những gì mà Đức Chúa Trời dự định cho cuộc sống chung với nhau.
- Để khám phá những thay đổi mà chúng ta phải thực hiện.

DÀN BÀI ĐẠI CƯƠNG

I. NGƯỜI CHỒNG CƠ ĐỐC

- A. Anh ấy là một người Lãnh đạo Thuộc linh.
- B. Anh ấy là một người Nam mà cô ta có thể Tôn trọng.
- C. Một người Nam YÊU vợ mình.
- D. Một người Nam SỐNG với vợ mình.
- E. Một người Nam HIỂU và BIẾT vợ mình.
- F. Một người Nam TÔN TRỌNG vợ mình.
- G. Một người Nam NUÔI DUỠNG và THƯỞNG YÊU vợ mình.
- H. Một người Nam TRÒ CHUYỆN THÂN MẬT với vợ mình.
- I. Kết quả.

II. NGƯỜI VỢ CƠ ĐỐC

- A. Cô ấy THUẬN PHỤC sự lãnh đạo của chồng.
- B. Cô ấy TÔN TRỌNG quyền làm đầu của chồng.
- C. Cô ấy NGƯỠNG MỘ chồng mình.
- D. Cô ấy KHEN NGỎI và KHÍCH LÊ chồng.
- E. Cô ấy được người khác KHEN NGỎI.
- F. Cô ấy có một tâm linh MỀM MAI và YÊN LẶNG.
- G. Cô ấy có một tâm linh BIẾT ƠN.
- H. Cô ấy ĐÁP ỨNG thích hợp.

I. NGƯỜI CHỒNG CƠ ĐỐC

“Anh em hãy tinh thức, hãy vững vàng trong đức tin, hãy dốc chí trượng phu, và mạnh mẽ. Mọi điều anh em làm hãy lấy lòng yêu thương mà làm.”

—I Côrinhtô 16:13-14

“dốc chí trượng phu”: hành động như một người nam

TÁM PHẨM CHẤT CĂN BẢN cỦA MỘT NGƯỜI NAM cỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

A. Anh ấy là Một Người Lãnh Đạo Thuộc Linh

Trước hết và quan trọng hơn hết là cho gia đình anh ấy.

I Timôthê 3:4-5 — “Vì nếu có ai không biết cai trị nhà riêng mình, thì làm sao cai trị được Hội Thánh của Đức Chúa Trời?”

Chức vụ Đầu Tiên của **Người Nam** là dành cho Vợ mình rồi đến Con Cái mình.

1. Gương mẫu NÔÊ: Hêbơrô 11:7—Đóng Một Con Tàu

- a. Bởi đức tin vâng lời Hêb 11:8
- b. Ông được báo trước II Tim 3:1; Math 24:37
- c. Hành động bởi kính sợ Gióp 1:1-5; Châm 16:6
- d. Xây Dựng I Côr 3:9
- e. Sự Cứu Rỗi Luca 11:21-22, 12:35-39

2. I Tim 3:4 (K.J.): “cai trị” trong tiếng Hy-lạp “đứng trước”

Là NGƯỜI LÃNH ĐẠO

Người nam đứng trước, đứng trước gia đình của mình

3. I Côr 11:3

ĐẦU của gia đình

Vị trí do Chúa ban cho

4. Mác 10:44

ĐÀY TÓ

5. Phục 6:6-9

GIÁO SƯ

Êph 6:4; Châm 13:24; 22:6, 15; 23:12; 19:18; 29:15, 17

6. Châm 29:18

NGƯỜI CÓ KHẢI TƯƠNG

Giúp đỡ con cái bạn khám phá mục đích
trên đời sống của chúng và hoàn thành
tiềm năng tron ven chúng.

B. Anh ấy là Một Người NAM mà cô ta có thể Tôn Trọng

Tít. 1:6-10

Sự tôn trọng không đến do sự đòi hỏi, thúc ép, nó là điều bạn có thể tìm được từ vợ ban, từ con cái và từ những người khác.

- | | | |
|--|-------------------------|---------------|
| 1. Yêu Chúa | Người của sự Cầu nguyện | |
| 2. Yêu Lời Chúa | Học Kinh Thánh | Thi 1 |
| 3. Đầy dẫy Thánh Linh | | Êph 5:18 |
| 4. Được Đức Thánh Linh dẫn dắt | | Gal 5:18 |
| 5. Có bông trái Thánh Linh trên đời sống | | Gal 5:19-25 |
| 6. Người dự phần với bản chất thiên thương | | II Phi 1:4-11 |

C. Một Người Nam Yêu Vợ Mình

Êphêsô 5:25

TÌNH YÊU BAN CHO / HY SINH

Gương mẫu Chúa Giêxu —Philíp 2:5-8

- Chúa Giêsu thiết lập một **Giao ước** với Tân nương của Ngài.
Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời lập Giao ước và giữ Giao ước
—Êsaï 54:10

Tâm Giao ước do Đức Chúa Trời thiết lập trong Kinh Thánh.

Bước vào Giao ước bằng cách:

- a. Đồng ý bằng ngôn từ hay Thề Nguyện
 - b. Sự đổ huyết (cắt máu thề nguyện) Sáng 15:9
 - c. Dấu của Giao ước Sáng 9:12 - cầu vồng;
15:7 - đất đai
 - d. Thay đổi tên Sáng 17:5
 - e. Hai trớ nêu Một - Đồng kế tự - Chiến đấu với người này là chiến
đấu cả với người kia.

Hôn nhân là một Giao ước Malachi 2:14

Được lập theo khuôn mẫu của “Giao Ước Mới” mà Chúa Giêxu Christ đã lập với Tân Nương Ngài là Hội Thánh.

ĐỘNG LỰC LÀ TÌNH YÊU

- | | |
|----------------|--|
| a. HY SINH | BỎ MẠNG SỐNG NGÀI —ÊPHÊRÔ 5:25
CHẾT ĐỔI VỚI SỰ SỐNG ĐỘC LẬP |
| b. TRUNG THÀNH | <i>Ta chẳng bao giờ lìa bỏ người....</i>
—Hêb 13:5 |
| c. CHU CẤP | <i>Mọi điều sẽ thêm cho người</i> |
| d. BẢO VỆ | <i>Không có gì làm hại người</i> |
| e. Tài Sản | <i>đồng kế tự, đồng thừa hưởng gia tài</i>
Điều gì thuộc người này... thuộc người kia |

Hành Động Tinh Dục là Hành Động Thực Hiện Giao Ước. Ngoại tình làm mất tính chất thiêng liêng của giao ước.

2. Kết quả của Giao ước

“Và họ trở nên **Một Thịt**” —Sáng thế ký 2:21-25

- a. Ý nghĩa Mật Thịt

Con người là một hữu thể có **Ba Phân** —I Tê 5:23
Adam và Èva **Hiệp Mật Hoàn Toàn: Linh - Hồn - Thân**
Ho là **một** —Êphêsô 5:28

Trần truồng Mở ra trong suốt

Không hổ thẹn Chân thật

Hiệp ý —Mathio 18:18-19

- b. Satan nhận biết quyền năng của mối quan hệ này, hắn sắp xếp để hủy phá điều này. Hắn muốn uy quyền của họ.
 - i. Sáng 3:7 Lấy bản thân làm trung tâm. Giấu, che giấu sai lầm với nhau. Ngày nay cũng vậy.
 - ii. Sáng 3:8 Tránh mặt Đức Chúa Trời. Ngài **phải có mặt trong hôn nhân**
 - iii. Sáng 3:12 Thất bại trong việc nhận biết kẻ thù là ai. Bào chữa cho tội lỗi họ.
 - iv. Sáng 4:1 Chỉ sự hiệp một thể xác là còn lại.
 - c. Giêxu Christ đã đến để **CỨU CHỦ ỘC & LÀM MỐI LAI** những tiêu chuẩn nguyên thủy.

Mathiô 19:3-9; Mác 10:2-12; Luca 16:15, 18

Trước khi Cứu chuộc:

Ly dị được cho phép khi những tấm lòng quá cứng cỏi

Giêxu đến để thay đổi Tấm Lòng của chúng ta —Giêrêmi 32:39

Theo Chương Trình Nguyên Thủy không có **SỰ PHÂN CÁCH** hay
LY ĐI

Chúa Giêxu không đưa **lý do** nào cho việc ly dị hay phân cách.

Mác 10:11-12— “ngoại trừ với sự không trung thành”. Chúa nói với những người Pharisi cứng lòng. **Đây không phải là lời bào chữa**. Nhưng là làm rõ câu trả lời của Môise đối với những người cứng lòng.

Tái hôn trong khi người hôn phối trước còn sống là hành động ngoại tình

Rôma 7:3; Luca 16:18; Mác 10:11-12

I Côrinhtô 7:1— Hai sự chọn lựa: 1. **Cứ độc thân**

2. **Được hòa lại**

Rôma 8:1 : “Hiện nay **không còn sự định tội**”

D. Một Người Chồng “Sống” với Vợ Mình

I Phi 3:7

“**Sống với**”/ Cùng Sống / Không chia lìa

Cô ấy không phải là người tớ gái để giặt giũ, nấu ăn v...v...

Luca 4:18— Sống Với nhau đem đến **Sự Chữa Lành** hay **làm thành đầy đủ**

1. **Chấp nhận** (ngược với Khuốc từ) Khi chúng ta còn là tội nhân.
... Ngài đã chọn chúng ta!

2. **Đồng ý** (ngược với Bất đồng ý) Những Lời!!! giọng nói
Mác 10:21— nhìn vào người đó Chúa Giêxu cảm thấy yêu người.

3. **Yêu thương** (ngược với Rút lui) Nhã ca
Luca 24:39— Chạm Ta và thấy
Mác 6:56— Những người chạm đến đều được chữa lành cả

- 4. Làm hòa** Phục hồi lại mối quan hệ đúng đắn
—Mathio 5:21-24
- 5. THA THÚ** I Côr 13:5— Yêu thương không giữ sự giận giữ sai lầm (không giữ sự phiền giận lâu dài).
I Phi 4:8— Nhưng trên hết mọi sự hãy giữ sự nóng cháy của tình yêu dành cho nhau, vì tình yêu che đậy vô số tội lỗi.
- Định nghĩa: Ban cho sự tha thứ tự do về mọi điều phiền giận hay nợ nần, hãy từ bỏ mọi lời khẳng định/lời đòi hỏi.
- Tha thứ** là một Mạng lệnh của Đức Chúa Trời.
- a. Nếu chúng ta tha thứ - chúng ta được tha thứ —Math 6:14-15
 - b. Không tha thứ giữ chúng ta trong **xiềng xích** —Math 18:23-35
 - i. Bệnh tật về thể xác và tâm trí
 - ii. Có thể thành gốc rễ của đòn lũy ma quỷ —II Côr 2:10-11
 - iii. Ảnh hưởng cho cả hai phía —Giăng 20:23
 - c. **Ngăn Chặn Những Lời Hứa của Đức Chúa Trời**
—Math 5:23-24; Mác 11:25
Không Nói với Những Người Khác về Sự Phiền Giận
—Châm 17:9
 - d. Sự Ăn năn của người chồng hay vợ thì không cần thiết phải có trước khi chúng ta có thể tha thứ cho họ.
Ví dụ: Chúa Giêxu —Luca 23:34
Êtienne —Công 7:60
 - e. Không Giới Hạn số lần chúng ta cần Tha Thứ —Math 18:22
 - i. Tình yêu thương không ghim gút những sai trật của người khác —I Côr 13:5
Tình Yêu Thương Che Đậy Muôn Vàn Tội Lỗi —I Phi 4:8
 - ii. Nếu Chồng hay Vợ Phạm Lại Những Tội đã làm:
Tha thứ **nhus** Đức Chúa Trời đã tha —Êsai 43:25; Thi 103:12
 - f. Tha thứ là **Một Hành Động của Ý Chí**
Tình cảm sẽ theo sau
 - g. Cần Phải Xem Xét Chính Chúng Ta, Không Phải Chồng hay Vợ mình

- i. **Công bình riêng**
—Math 7:1-5; Luca 6:37
Không Phải Tội Lớn hay Tội Nhỏ. Với Chúa Tội là Tội
—I Giăng 2:4; 3:4
- ii. **Chúng ta sẽ trở nên giống người chúng ta xét đoán**
- iii. **Phân Cách Khỏi Đức Chúa Trời** —Math 6:14-15
Chúng ta sẽ không thịnh vượng —Châm 28:13
- iv. **Cay Đắng** —Hêb 12:15
Hủy diệt chúng ta; Ảnh hưởng đến những người khác;
Làm lòng chúng ta cứng lại; Sản sinh ra tội khác;
Chà nát và giết chết tình yêu thương.
- v. **Dễ Lây Lan Sự Phiền Giận của Người Khác**
- vi. **Tha Thứ Chính Chúng Ta**
- vii. **Tha Thứ Người Khác**

E. Người Nam hiểu và biết vợ mình. —I Phierơ 3:7

1. Đến chỗ Hiểu Cô ấy. Bày tỏ cho cô ấy bằng cách:
 - a. **Bảo vệ:** che chở. Ruto 3:9— ủng hộ cô ấy.
 - b. Cẩn thận **lắng nghe.** Thực sự cô ta đang nói những gì.
 - c. **Nhạy Bén** - Linh, hồn và xác.
 - d. Biết được **điểm mạnh** và **điểm yếu** của cô ta.
 - e. Biết được những **khả năng** và những **ân tú** của cô ta.
 - f. Dâng cho cô ta cái lỗ tai và vòng tay của bạn chứ không phải cái mồm của Bạn.
2. “Theo sự Hiểu Biết” — **HIỆP Ý**
“Hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao?”
 —Amôr 3:3

Là chồng hay vợ nếu không có sự đồng ý với nhau, thì thiếu sự bình an. —Giacơ 3:16

- a. Mở cửa cho kẻ thù tấn công.
- b. Giữ chúng ta ở ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời.
- c. Dẫn đến chỗ trách nhau khi thất bại.

“Tôi đã nói cô như vậy”, “Anh cứ luôn nghĩ là anh đúng”
ĐỒNG Ý ĐƯỜNG LỐI CỦA CHÚA. Mathio 18:19— đồng ý có nghĩa là HÒA HỢP.

Chúng ta phải đồng ý, không theo ý muốn của chúng ta nhưng **theo ý muốn của Đức Chúa Trời**.

Ngài Phán qua:

- a. Lời Ngài
- b. Câu nguyệt “*Bất cứ điều chi các người cầu xin....*”
—Mathio 18:19
Cả hai cần Nghe Ngài —Luca 11:10
- c. Thời gian cần có để hai người đến chỗ đồng ý thì ít hơn nhiều so với thời gian cần có để làm sáng tỏ một quyết định sai.
- d. Người **Chồng** là người **Lãnh Đạo** trong việc tiến đến sự đồng ý.
- e. Cùng xác định không bao giờ thực hiện một quyết định quan trọng mà không có sự Đồng ý.

Những Cách Sai Trật để Đạt tới Sự Đồng Ý:

- a. Thiếu thảo luận
- b. Ý kiến của người thông thạo
- c. Thỏa hiệp
- d. Điều thích hợp nhất thì tồn tại
- e. Dùng mánh khóe lôi kéo
- f. Lý luận đối đầu với cảm xúc
- g. Lánh mặt
- h. Mở cửa /Đóng cửa

Đem ý Cha được Thực Hiện Trên Đất: “*hai người trong các người thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ*”. —Mathio 18:19

- a. Chờ đợi để bảo đảm bạn có ý muốn Chúa cho phép bạn tiến hành trong sự tin chắc.
- b. Để làm cho ý muốn Ngài được thực hiện trên đất
- c. Một đôi vợ chồng cứ kiên trì tìm kiếm sự hòa thuận theo cách này thì họ bắt đầu tập trung theo ý muốn Chúa như một lối sống.

F. Người Nam “Tôn Trọng” vợ mình

I Phi 3:7— “Tôn trọng”

1. Nguořng mộ næng như Hoàng hậu. Cư xử theo cách næng muốn.

2. Làm cho næng cảm thấy næng là “SỐ MỘT”

G. Người Nam “nuôi dưỡng và chăm sóc thương yêu” Vợ mình

—Êphêsô 5:28-29

Ví dụ: Xe mới thay cho xe cũ

H. Người Nam nói chuyện Thân Mật với Vợ Mình

Êph 5:26— thánh hóa, dành riêng cho nhau. Vị trí đặc quyền

Nếu chúng ta **Gieo** những lời **Đúng** chúng ta **Gặt Sự Thân Mật**.

Nếu chúng ta **Gieo** những lời **Sai** chúng ta **Gặt Sự Phân Rẽ**.

Gieo và **Gặt** —Galati 6:7-9

1. Luật thuộc linh

- a. Giống như Luật Thiên nhiên - sẽ được ứng nghiệm (làm thành).
- b. Dầu không nhận biết cũng không thể ngừng lại điều này.
- c. Bảo đảm chúng ta có được mùa gặt.
- d. Chúng ta sẽ gặt đúng những gì chúng ta gieo.

2. Gieo hột giống

- a. Sự chọn lựa hột giống hoặc từ Đức Chúa Trời hoặc từ satan.

“*Ngày nay, ta bắt Trời và đất làm chứng cho cho các người rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống*”. —Phục Truyền 30:19-20

- b. **Giêxu gieo sự sống**. Ngài là Sự Sống.—Giăng 14:6

- c. Satan luôn luôn gieo sự chết. —Giăng 10:10

- d. Không có hột giống nào Trung tính

- e. Chúng ta luôn luôn gieo, vì thế chúng ta luôn luôn gặt.

- f. Khi chúng ta được sanh lại chúng ta được hướng dẫn để chỉ chọn hột giống ban sự sống. —Rôma 8:5

- g. **Thói quen cũ** khiến chúng ta chọn hột giống từ cái túi sai trật.

3. Những Loại Hột Giống Chúng Ta Gieo

- | | |
|---------------------|--|
| a. Lời | “Con cái chúng tôi chống nghịch Chúa”
“Con cái chúng tôi ao ước vâng lời Chúa”
“Tôi không thể làm điều đó”
“Tôi có thể làm được mọi sự qua Đấng Christ” |
| b. Thái Độ | Khiêm nhường trái với kiêu ngạo
Biết ơn trái với cay đắng |
| c. Hành Động | Tiếp nhận trái với khước từ.
Ban cho vô điều kiện trái với ích kỷ |

4. Chúng ta gieo như thế nào

- a. **Chúng Ta Luôn Luôn gieo giống vào:** Đời sống chúng ta, vợ, con cái.
- b. **Tâm Lòng là Đất** —Giêrêmi 4:3-4
- c. Các loại **Đất:** Đá sỏi hay Gai góc.
Nước của **Lời** và sự **Cầu Nguyện** giúp cho tâm lòng Mềm Mại. Dễ nhổ cỏ hơn.

5. Những yếu tố của mùa gặt

- a. **THỜI GIAN:** Chờ đợi - Nước - Vun bón bằng Hành Động - Đừng đào lên.
- b. **NHÂN LÊN:** Sẽ gặt đúng loại
 - “*Bất cứ cái gì con người gieo thì...*”
 - Sẽ Gặt Nhiều Hơn Những Gì Đã Gieo.
 - Mỗi Vụ Mùa Cung Cấp Hột Giống cho Việc Gieo Tương Lai.
 - Satan cho chúng ta Chỉ Độc một Hột Giống. Chúng ta Trồng và Gặt Hơn Thế.
 - Nhiều Hột Giống hơn Được Cung Cấp cho Những Vụ Mùa Lớn Hơn.

6. Nhận biết Vụ mùa

- a. Vụ mùa tốt : Khám Phá Hột Giống Nào Đã Được Gieo và Chọn Nhiều hơn.
- b. Vụ mùa xấu : Ăn năn giống như người nhổ cỏ dại. Có Thể Phải mất thời gian —I Giảng 1:9

7. Gieo vụ mùa Tốt

- a. **Chọn hột giống** từ túi hột giống của Đức Chúa Trời.

- b. **Chọn lời** của bạn một cách Cẩn Thận. —Phục 30:19; II Côr 9:10
- c. **Chuẩn bị đất**
Cầu nguyện / Lời cho người khác: Cầu thay & chiến trận thuộc linh.
- d. **Nói ra lời để gieo điều đó.** —Châm 18:21; Gióp 22:28; Mác 11:23
- e. **Làm cho màu mỡ đất** bằng hành động thích hợp —Giacô 2:26
Hãy nhận biết kẻ thù tìm kiếm để tròng hột giống nó vào tư tưởng của bạn. —II Côr 10:5; Philíp 4:8

8. Tránh sự Xung Đột

Giacô 3:16; Châm 20:3

- a. Cần có hai mới có xung đột. Từ chối.
Vòng ngựa gỗ xoay tròn quanh trục khó dừng lại. —Châm 15:1
- b. Quan trọng hơn **tránh xung đột** hơn là **chứng minh mình đúng.** —Math 23:12
- c. Gieo Tình yêu thương khi người kia Gieo sự Xung Đột. —Rôma 12:2; I Phi 2:3; Galati 5:14-15
- d. Chồng hay vợ của bạn **không phải là kẻ thù.** —Êph 6:12
- e. **Tránh xung đột** bằng cách: **vách thập tự giá** của bạn - bạn đã chết
- f. Kêu gọi **ngừng xung đột** khi cần

Đừng nói: “Anh / em gây ra chuyện”

Thuần hóa cái lười —Giacô 3:2-8

Cầu nguyện yên lặng trong ba phút nhìn nhận lỗi và xin tha thứ.

I. KẾT QUẢ

- | | |
|-------------|--|
| I Phi 3:7 | Đội Cầu Nguyện Chuyển Động núi Đầy Quyền năng. |
| Math18:19 | Nếu hai người trong các ngươi thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ nghe họ. |
| Giăng 13:35 | Nếu các ngươi yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ nhận biết các ngươi là môn đồ ta. |

II. NGƯỜI VỢ CƠ ĐỐC

“Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trổi hơn châu ngọc.
Lòng người chồng tin cậy nơi nàng, Người sẽ chẳng thiếu huê lợi.”

—Châm ngôn 31:10-11

A. Cô ấy Thuận Phục Quyền Lãnh Đạo của Chồng

1. Thuận phục

Êphêrô 5:22-24— “Vợ phải thuận phục chồng....”

Thuận phục: Một thái độ của tấm lòng nơi mà chúng ta săn muốn để những nhu cầu, những ao ước, những quyền lợi và danh dự của người kia trước chúng ta, hầu tôn cao Đấng Christ.

Phil 2:3-5; I Phi 3:1-6

I Côr 11:3, 8-9; I Tim 2:11-12

Côlôse 3:17-18, 23; Sáng 3:16

- a. Thuận phục là trách nhiệm của người vợ. Theo mạng lệnh Kinh Thánh cô ấy phải tự thuận phục. Đây là sự chọn lựa cô ấy phải thực hiện cũng như khi chọn lựa để Christ làm Chúa. Khi cô ấy sẵn sàng, thuận phục cách đáng yêu với chồng mình, tâm linh mềm mại và yêu thương của cô sẽ cảm thúc người chồng khiến anh ấy đối xử với cô ta cách mềm mại, chăm sóc yêu thương cũng như bảo vệ cô ấy.
- b. Kinh Thánh cho biết sự thuận phục của người vợ là cách sống liên tục của người vợ.
- c. Thuận phục là vấn đề thuộc linh. Điều này “phải được làm như là làm đối với Chúa.” —Côlôse 3:17
- d) Thuận phục có nghĩa là người vợ đặt mọi tài năng, khả năng, tài vật và năng lực của mình vào sự sử dụng của người chồng. Người vợ nhường và dùng mọi khả năng của mình dưới sự điều hành của người chồng cho sự tốt lành của chồng mình và gia đình. Cô ấy là người đồng đội với chồng mình, phấn đấu để đạt tới cùng một mục đích.
- e. Thuận phục phải có trong thái độ cũng như hành động của cô ấy.
- f. Thuận phục là Tình yêu bằng hành động - nó nói lên với người chồng đó là anh ấy có giá trị hơn và nhu cầu của anh ấy thì quan trọng hơn là của cô ấy.

Thứ tự thiên thượng của Đức Chúa Trời.

“Đấng Christ là đầu mọi người, chồng là đầu người vợ, và Đức Chúa Trời là đầu Đấng Christ”. — I Côrinhtô 11:3

B. Cô ấy Tôn Trọng quyền làm đầu của chồng

1. Cư xứ

I Phiero 3:1-6— Cư xứ và hạnh kiểm của người vợ.

Cách cư xử của người vợ nói lên với chồng là cô ấy **tôn trọng** anh vì anh ấy là một người **Nam** và vì cô tôn trọng vị trí “Làm đầu” mà Chúa đã đặt trên cô.

Người chồng quan sát cách đối xử của cô ấy “Quan sát” nghĩa là nhìn gần, thu hút trong đó, tập trung mọi chú ý lên cách đối xử của cô ta. Giống như theo dõi một đoạn phim đang xảy ra trên TV. Anh ấy theo dõi cách cư xử của cô. Để xem “Bước đi” (cách cư xử) của cô có đi đôi với “lời nói” (chứng cớ) của cô hay không.

a. Cô phải để cho anh ấy biết rằng cô cần sự bảo vệ của anh, sự che phủ của anh: về thuộc linh, về cảm xúc, về tâm trí, về thuộc thể.

Êva cần Adám bảo vệ mình khỏi con rắn - thay vì cô ấy hành động cách độc lập và tùy thuộc chính mình và đã bị lừa dối. —I Phi 3:7; I Timôthê 2:14

b. Cô ấy cần nhin vào người chồng mình như người chu cấp căn bản.

Sáng 2:15— Đức Chúa Trời đem người nam vào vườn Êden để trồng và giữ vườn.

c. Cô nên bày tỏ sự tôn trọng, vinh dự, trung thành đối với chồng mình hơn đối với người nam khác; người lãnh đạo thuộc linh, mục sư, giáo sư, bà con, hay bạn hữu.

d. Cô ấy nên giao chính con người thuộc thể cho anh ta và không từ chối tình cảm của anh ta. —I Côrinhtô 7:3-5

C. Cô ấy Nguõng Mộ chồng mình

1. Một người vợ nên **chấp nhận** và **nguõng mộ** chồng mình như một **Lãnh đạo**

a. Xây dựng để anh ấy có **sự tin cậy** đó là Đức Chúa Trời đang làm việc qua anh.

b. Bày tỏ **lòng trung thành** với anh ấy khi có bất hạnh xảy đến.

c. **Nguõng mộ** anh ấy khi anh:

Thi thiêng 15

- bước ngay thẳng, không gì đáng trách

- làm những điều tốt lành, công nghĩa và công bình

- nói và nghĩ lẽ thật trong lòng - lương thiện
 - không nói xấu hay nói chuyện tầm phào
 - không làm điều xấu cho người lân cận
 - ủng hộ cho bạn mình
 - tôn trọng người thánh của Chúa
 - khinh bỉ người ác và điều ác
 - giữ lời hứa dầu là phải trả giá cho điều này
 - công bình và ngay thẳng trong tài chính, không lợi dụng
 - không nhận hối lộ
 - những thay đổi vẫn không đúng đến tấm lòng của anh
- d. Tìm ý **kiến** và lời khuyên của chồng khi cô ấy phải quyết định.
- e. Cố gắng nhớ những **yêu cầu** trong quá khứ của chồng mình và **ước** hoàn thành những điều này.
- f. Tìm những cơ hội để thu hút sự chú ý vào những **phẩm chất tích cực** của chồng bạn.
- g. **Đánh giá cao** đối với công việc của người chồng.
- h. Lắng nghe với **tâm trí mở rộng**.
- i. Bày tỏ **lòng biết ơn** mỗi ngày.
- j. Hãy **nhạy bén** và nâng đỡ những mục tiêu của người chồng.
- k. Ngưỡng mộ anh ấy theo **cách không nói ra**
 - chú ý những gì anh ấy quan tâm
 - hãy làm mình trông lôi cuốn nếu có thể được
 - xếp đặt nhà cửa bạn gọn ghẽ và tươm tất
 - chuẩn bị những bữa ăn anh ấy thích nhất
 - bày tỏ quan tâm đến những gì anh ấy nói bằng cách nhìn vào mắt anh ấy.
- l. Tìm sự tha thứ nơi người chồng bất cứ khi nào người vợ sai.

D. Cô ấy Khen Ngợi và Khích Lệ người chồng

1. Người vợ cần **nói ra** lời Khen ngợi và Ngưỡng mộ của mình.
“Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến.”

—Eph 4:29

- a. **Phải cụ thể** trong lời khen dành cho cá tính, việc lãnh đạo, việc chu cấp, đời sống thánh khiết, sự kiên nhẫn, khả năng và tài năng mà Chúa đã ban cho anh ấy.
- b. **Khích lệ** anh ấy theo đuổi mục tiêu của Chúa ban cho anh.
- c. Nói ra lòng **Biết ơn**

Mọi người được lôi cuốn đến gần một người mà người này bày tỏ sự khâm phục đối với mình và khó đến gần một người đã coi thường hay hạ họ xuống.

E. Cô ấy được Người Khác Ngợi Khen

1. Một người vợ tin kính đáng được người khác khen ngợi

I Phiero 3:4 : “*trang sức bè trong giấu ở trong lòng*” bày tỏ qua cá tính và việc lành của cô ấy.

I Tim 2:10 : “... *dùng việc lành, theo lẽ đương nhiên của người đòn bà tin kính Chúa*”.

Châm 31:31 : “*Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng; Khá để các công việc nàng ngợi khen nàng lại trong cửa thành.*”

- a. Nàng đáng được khen ngợi bởi các **lãnh đạo thuộc linh** vì:

- Biết các nhu cầu của những lãnh đạo —I Tês 5:12-13
- khôn ngoan và thận trọng —Châm ngôn 31:26
- có tình yêu dành cho chồng và con cái
- sự thuận phục và vâng lời đối với chồng
- đạo đức cao của cô ấy
- việc sắp xếp gia đình

- b. Nàng đáng được **các con** mình khen ngợi. —Châm ngôn 31:28

- ảnh hưởng tin kính lên những người khác 31:10
- hòa hợp với chồng mình 31:11-12
- siêng năng, tiết kiệm 31:13-15
- nhạy bén và khéo léo trong việc đáp ứng những nhu cầu của họ.
- khôn ngoan và nhân từ đối với người khác 31:26

- c. **Hàng xóm** khen ngợi nàng vì:

- sự rộng rãi đối với người nghèo và người có nhu cầu 31:20

- an ủi những người bị khốn khổ
- lòng hiếu khách

I Tim 5:10

d. Cả thân thể Đấng Christ khen ngợi nàng:

- sự chăm sóc thực tế đối với các thánh đồ I Tim 5:10
- trung tín đối với lời hứa trong hôn nhân I Tim 5:9
- dạy dỗ những người phụ nữ trẻ Tít 2:4

“Người đàn bà nhân đức là mao triều thiên cho chồng nàng; Còn vợ làm xấu hổ khác nào sự mục trong xương cốt người.”

—Châm ngôn 12:4

F. Cô ấy có tâm linh Mềm Mại và Yên Lặng

1. “Thái độ” - Vẻ Đẹp Không Hư Nát. —I Phiero 3:4

a. Tâm linh Mềm Mại và Yên Lặng

i. **Không hư nát** - không thể xóa, qua đi, hay bị hủy diệt

Tự chủ, tao nhã và thái độ chững chạc. —Châm 31:25

Trầm tĩnh và tự kiểm soát, không gây phiền toái.

Mềm mại là Chìu theo Điều phải và Mong Đợi nơi Chúa.

ii. Tâm linh **yên lặng** - bình an - đắc thắng sợ hãi và lo lắng, thoát khỏi hoảng loạn và cău kỉnh.

iii. **Con người ẩn náu bè trong**

(con người ẩn dấu của tấm lòng) - người phụ nữ thánh là phụ nữ “tin cậy” nơi Đức Chúa Trời - Đức Chúa Trời là nguồn của “mọi điều”: hạnh phúc, niềm vui, tình yêu, tán thành, chấp nhận. Kết quả của sự tin cậy nơi Đức Chúa Trời, Đấng đáp ứng mọi nhu cầu là “sự thỏa lòng”.

G. Cô ấy có Tâm Linh Biết Ơn

1. Tâm linh biết ơn

a. Giao mọi sự dự tính cho Đức Chúa Trời. —Thi 62:5

những sự đòi hỏi tính toán có thể hủy phá lòng biết ơn
Lòng biết ơn là căn bản của hạnh phúc

Những phụ nữ biết ơn thì lôi cuốn những người nam.

b. Không mong đợi gì cả - biết ơn bất cứ điều gì và biết ơn mọi điều
và biết ơn “bất cứ” bằng cớ nào về tình yêu của chồng bạn.

- c. Học sự thỏa lòng với sự Tin Kính và ham mến những điều ở trên trời. —I Tim 6:6-11; Côl 3:1-2

Thái độ của người vợ tạo “bầu không khí” cho gia đình. Cô ấy chính là “cái trực” của bánh xe và nếu cái trực này không cân bằng thì “chiếc xe” và mọi người trong xe đều cảm thấy không cân bằng.

H. Cô ấy đáp ứng một cách thích hợp

1. **Đáp Ứng** - Sara vâng lời Ápraham. —I Phierơ 3:6

“Vâng lời” - chú tâm vào một người nào đó - ý muốn quan tâm đến nhu cầu người khác, một sự đáp ứng tích cực và giúp đỡ.

Hãy học cách **đáp ứng** thay vì **phan ứng**

Đáp ứng - Đối với chồng, điều này tùy thuộc vị trí **cầu nguyện**

- a. Người vợ là người **cầu nguyện** và **cầu thay** cho chồng mình.
—Châm 31:21

- b. Xin Đức Chúa Trời **ban cho nhận thức sâu sắc** (sáng suốt) và **hiểu thấu** bên trong những gì liên quan đến nhu cầu của người chồng.

- c. Học **cầu xin** cách **khôn ngoan** với Chúa “cho” chồng.

- d. Học cách cầu xin “**nơi**” chồng mình.

2. Êxotê đã kêu gọi kiêng ăn và cầu nguyện trong ba ngày trước khi cầu xin vua.

- a. Chính người vợ phải ở **vị trí đứng đúng đắn** trước mặt Chúa.

- b. Người vợ phải có **động lực đứng đắn** để cầu xin.

- c. Người vợ phải có **thái độ đúng** - không chất chứa một sự không tha thứ nào.

- d. Người vợ phải ngay thẳng với Chúa và sẵn sàng **hy sinh** cho yêu cầu của mình.

- e. Chờ đợi **đúng thời điểm** và kiên nhẫn.

